

Bản án số: 22/2021/KDTM-PT

Ngày 29- 3- 2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Phan Nhựt Bình

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 20/2020/TLPT-KDTM ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 1816/2018/KDTM-ST ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 91/2021/QĐPT-KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV D

Địa chỉ: Số 66/10 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình P (theo giấy ủy quyền ngày 05/9/2016) (có mặt)

Địa chỉ: Số 7.23 Cao Ốc B N, Phường 3, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Quang B - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - địa chỉ văn phòng: 820 N, Phường 14, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh (ông Nguyễn Đình P hủy bỏ yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa ngày 29/3/2021)

Bị đơn: Ngân hàng X

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11-16 Tòa nhà Vincom Center, số 72 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và bà Cao Kim T (theo giấy ủy quyền số 240/20 18/EIB/UQ-TGD ngày 06/11/2018) (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Moetoil 2012 Estacion De Servicio SL (vắng mặt)

Địa chỉ: Ctra Quintanar Villagarcia Km, 1300, 16220 Cuenca, Espagne.

2. Swiss Invesment Bank PLC (vắng mặt)

Địa chỉ: 17B Farnham Street Parnell, Auckland 1052, New Zealand.

Do có kháng cáo của bà Hoàng Thị Thu V là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn là Công ty TNHH một thành viên D (sau đây viết tắt là Công ty D) và phần trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại Tòa như sau: Ngày 17/12/2014, Công ty D có mở tài khoản tại Ngân hàng X (sau đây gọi là Eximbank) và ký quỹ khoản tiền để trả phí dịch vụ cho Eximbank. Mục đích mở tài khoản là để ngân hàng thực hiện các dịch vụ trong giao dịch thanh toán cho Công ty D theo quy định của pháp luật về xuất nhập khẩu. Ngày 18/11/2015, Công ty D ký hợp đồng mua bán hàng hóa số DSLC/ER/FHF-01/2015 với Công ty Moetoil 2012 Estacion De Servicio SL (sau đây gọi là Công ty Moetoil). Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì: Công ty D bán mặt hàng cá thu ngựa và cá mòi đông lạnh nguyên con cho Công ty Moetoil. Trị giá của hợp đồng là 60.750USD, phương thức thanh toán bằng thư tín dụng (L/C) không hủy ngang, thời hạn thanh toán là 45 ngày sau khi nhận được bộ chứng từ. Ngân hàng phát hành L/C là Swiss Invesment Bank PLC của New Zealand; Eximbank là ngân hàng thông báo L/C cho Công ty D.

Tại thư tín dụng (L/C) ngày 01/12/2015 số SIBDCL/1125-01 ngày 30/11/2015 do Swiss Invesment Bank PLC phát hành được Eximbank thông báo và gửi cho Công ty D có nội dung như sau:

- Ngân hàng phát hành L/C: Swiss Invesment Bank PLC. Địa chỉ: 17B Farnham Street Parnell, Auckland 1052 New Zealand

- Ngân hàng báo L/C: PJSC ‘Bank Credit Dnepr’ 17 Lenin Street, Dnipropetrov, Ukraine.

- Ngân hàng nhận L/C: Vietnam Export Import Commercial Jo Ho Chi Minh City, Vietnam.

- Loại L/C: không hủy ngang
- Ngày và nơi hết hạn L/C: 20/01/2016 tại Việt Nam
- Trị giá L/C: 60.750 USD
- Thanh toán sau 45 ngày kể từ ngày nhận được bộ chứng từ.

Sau khi nhận được L/C nêu trên thì Công ty D đã cho xuất hàng lên tàu theo như thỏa thuận hợp đồng đã ký kết với Công ty Moetoil. Ngày 16/12/2015, Công ty D đã giao bộ chứng từ cho Eximbank, Eximbank đã kiểm tra bộ chứng từ phù hợp với L/C và nhận chuyển giao cho Swiss Invesment Bank PLC để đòi tiền.

Ngày 01/02/2016, Eximbank chuyển cho Công ty D chấp nhận SIB 15624/01 ngày 08/01/2016, người gửi là Swiss Investment Bank PLC với nội dung xác nhận đã nhận được bộ chứng từ qua DHL số 1368937006 ngày 29/12/2015 và sẽ thanh toán sau ngày 15/02/2016. Tuy nhiên đến nay Công ty D vẫn chưa nhận được tiền.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo thỏa thuận dịch vụ giữa Công ty D và Eximbank thì Eximbank là ngân hàng thông báo L/C số SIBDCL/1125-01 ngày 30/11/2015. Do đến hạn thanh toán sau ngày 15/02/2016 nhưng Công ty D vẫn chưa nhận được tiền hàng là do lỗi của Eximbank đã vi phạm nghĩa vụ của ngân hàng thông báo L/C. Cụ thể là trách nhiệm kiểm tra tính xác thực của L/C mà Eximbank nhận thông báo. Chiếu theo Luật thương mại năm 2005 và tập quán “Các quy tắc và thực hành thống nhất về tín dụng chứng từ thương mại” (Bản sửa đổi năm 2007, số xuất bản 600) của phòng thương mại quốc tế (ICC) (sau đây gọi tắt là UCP 600) thì Eximbank phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền 1.356.547.500 đồng Việt Nam (tương đương 60.750 USD, 1USD = 22.300 đồng Việt Nam) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 08/01/2016 (ngày Swiss Invesment Bank PLC chấp nhận thanh toán) đến ngày 08/11/2018 theo mức lãi suất là 0,8%/tháng, thành tiền tổng cộng là 368.980.000 đồng.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Công ty D đã trả phí dịch vụ cho Eximbank. Đây là hợp đồng dịch vụ giữa Công ty D và Eximbank về việc Eximbank là Ngân hàng trung gian trong mua bán hàng hóa quốc tế giữa người mua (Công ty Moeitoil) và người bán (Công ty D). Eximbank không kiểm tra tính xác thực của L/C cũng như của Công ty Moeitoil kịp thời thông báo thì Công ty D đã không giao hàng đi và sẽ không bị thiệt hại do không nhận được tiền bán hàng. Điều này cho thấy thiệt hại xảy ra là do lỗi của Eximbank đã không thực hiện đúng trách nhiệm của Ngân hàng thông báo L/C. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Ý kiến của đại diện bị đơn:** Xác nhận vào ngày 17/12/2014, Công ty D có mở tài khoản giao dịch đồng Việt nam là 140214851020599 và ngoại tệ là 140214851020601 tại Eximbank và ký quỹ khoản tiền để trả phí dịch vụ, thanh toán phát sinh cho Eximbank. Ngày 31/11/2015, Eximbank nhận điện L/C (theo hình thức điện tín) từ ngân hàng thông báo L/C lần 01 của ngân hàng phát hành là Swiss Investment Bank PLC và thông báo lại cho Công ty D. Công ty D đã chấp nhận L/C này và gửi hàng đi. Ngày 16/12/2015 Công ty D đã gửi bộ chứng từ (liên quan đến việc giao hàng và thanh toán) đề nghị Eximbank gửi cho Swiss Investment Bank PLC. Ngày 01/02/2016, Eximbank đã gửi bộ chứng từ nêu trên cho Swiss Investment Bank PLC qua dịch vụ DHL. Swiss Investment Bank PLC đã gửi thư chấp nhận thanh toán vào ngày 15/2/2016.

Vào ngày 24/12/2015, Eximbank có thu phí thông báo L/C (số L/C SIBDCL/1125-01 ngày 30/11/2015) từ tài khoản số 140214851020601 nêu trên theo yêu cầu của Công ty D. Nội dung phí bao gồm: Phí xử lý bộ chứng từ; Bưu phí; Điện phí tổng cộng 59,64 USD (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Ý kiến của Eximbank đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo quy định tại UCP 600 thì Eximbank là Ngân hàng thông báo L/C có trách nhiệm tiếp nhận L/C bản gốc từ Ngân hàng phát hành và thông báo cho người thụ hưởng mà không cam kết về thanh toán. Eximbank chỉ có trách nhiệm theo quy định tại UCP 600 về việc thông báo về tính chân thật bề ngoài của tín dụng . Sau khi nhận điện L/C, Eximbank đã kiểm tra và xác nhận đúng là L/C được phát hành bởi Swiss Investment Bank PLC. Chính Swiss Investment Bank PLC cũng đã gửi điện xác nhận đã nhận bộ chứng từ về giao hàng và thanh toán của Công ty D và chấp nhận thanh toán tiền hàng cho Công ty D. Việc Công ty D không nhận được tiền theo hợp đồng mua bán đã ký với Công ty Moeitol không có lỗi của Eximbank. Eximbank xác định đã làm đúng nhiệm vụ của Ngân hàng thông báo L/C nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 1816/2018/KDTM-ST ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 37; Điều 273; Khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 477; Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: **Công ty TNHH Một thành viên D** về việc buộc **Ngân hàng X** phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền 1.356.547.500 đồng Việt Nam (tương đương 60.750 USD, 01USD = 22.300 đồng Việt Nam) và tiền lãi phát sinh là 368.980.000 đồng, tổng cộng là 1.725.527.500 đồng.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí định giá tài sản, chi phí ủy thác tư pháp và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 10/12/2018, bà Hoàng Thị Thu Vân là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV D kháng cáo toàn bộ bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn là Công ty TNHH MTV D có ông Nguyễn Đình P là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngân hàng Eximbank đã vi phạm nghĩa vụ của Ngân hàng thông báo L/C, cụ thể đã không kiểm tra tính xác thực của L/C cũng như của Công ty Moetoil khiến cho Công ty D đã giao hàng đi và không được nhận tiền bán hàng. Trong trường hợp không được chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét hủy án vì những vi phạm tố tụng ở cấp sơ thẩm: thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật, tập quán và thông lệ; Không xem xét, đánh giá chứng cứ đầy đủ, khách quan; xem xét, đánh giá các chứng cứ không phù hợp với các tài liệu, tình tiết vụ án.

Bị đơn là Ngân hàng X có bà Nguyễn Thị Ngọc Hà và bà Cao Kim Thương là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đảm bảo cho các đương sự có các quyền và nghĩa vụ theo quy định; gửi các Quyết định, Thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp, đương sự đầy đủ, đúng thời hạn. Hội đồng xét xử đúng thành phần, phiên tòa diễn ra theo đúng trình tự và quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Tại Hợp đồng mua bán hàng hóa số DSLC/FR/FHF-01/2015 giữa Công ty D và Công ty Moetoil đã thỏa thuận chọn Ngân hàng phát hành L/C cho Công ty Moetoil là Swiss Investment Bank PLC, Ngân hàng thông báo L/C cho Công ty D là Eximbank. Hai bên đương sự xác nhận Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty

D và Eximbank không ký kết bằng văn bản và cũng không thỏa thuận cụ thể trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh, giao dịch chỉ phát sinh khi Eximbank thu phí dịch vụ. Xét về hình thức thì hợp đồng dịch vụ này phù hợp quy định tại Điều 74 Luật Thương mại năm 2005, do đó, căn cứ Điều 13 Luật Thương mại năm 2005 về nguyên tắc áp dụng tập quán trong hoạt động thương mại, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng UCP 600 của Phòng Thương mại quốc tế (ICC) để giải quyết tranh chấp là đúng quy định pháp luật.

Công ty D cho rằng Eximbank có lỗi khi không kiểm tra tính xác thực của L/C cũng như không kiểm tra tính xác thực của Công ty Moetoil và Swiss Investment Bank PLC dẫn đến việc Công ty không nhận được tiền hàng. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 9 UCP 600 của Phòng Thương mại quốc tế và tại đơn khởi kiện của Công ty D cũng cho rằng các điều kiện trong L/C là phù hợp với Hợp đồng số DSLC/FR/FHF-01/2015, như vậy đối chiếu với quy định này thì Ngân hàng thông báo Eximbank đã thực hiện đầy đủ dịch vụ về thông báo L/C như đã cam kết.

Hơn nữa, Công văn số 2270/BTP-PLQT ngày 10/7/2018 của Bộ Tư pháp đã thông báo rằng không thể thực hiện được ủy thác đối với Ngân hàng phát sinh Swiss Investment Bank PLC do địa chỉ thư tín của Công ty này không còn sử dụng được nữa, điều này không có nghĩa Swiss Investment Bank PLC không có thật như nhận định của Công ty D.

Xét thấy, Công ty D cho rằng Eximbank có lỗi dẫn đến việc Công ty không nhận được tiền hàng nên phải có trách nhiệm bồi thường nhưng Công ty không xuất trình được tài liệu để chứng minh Eximbank có liên quan đến trách nhiệm thanh toán tiền hàng của Công ty Moetoil cũng như căn cứ để Eximbank phải bồi thường thiệt hại do lỗi của mình trong quá trình thực hiện dịch vụ. Hơn nữa UCP 600 dẫn chiếu điều chỉnh L/C không quy định trách nhiệm của Ngân hàng thông báo đối với nghĩa vụ thanh toán L/C mà nó thông báo, nghĩa vụ này do Ngân hàng phát hành phải thực hiện. Do đó, Tòa án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là đúng quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào ngày 17/12/2014, Công ty TNHH một thành viên D (sau đây gọi tắt là Công ty D) có mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng X (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Eximbank) và ký quỹ khoản tiền để trả phí dịch vụ, thanh toán phát

sinh cho Eximbank. Hai bên không lập hợp đồng bằng văn bản để thỏa thuận về trách nhiệm và quyền hạn khi tham gia giao dịch.

Ngày 18/11/2015 Công ty D và Công ty Moetoil 2012 Estacion De Servicio SL (sau đây gọi tắt là Công ty Moetoil) ký hợp đồng mua bán hàng hóa, theo đó Công ty D bán hàng cho Công ty Moetoil, trị giá là 60.750USD, phương thức thanh toán bằng thư tín dụng L/C không hủy ngang, thời hạn thanh toán là 45 ngày sau khi nhận được bộ chứng từ. Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì Ngân hàng phát hành L/C là Swiss Investment Bank PLC của New Zealand và Ngân hàng thông báo L/C là Eximbank.

Ngày 31/11/2015 Ngân hàng Eximbank nhận được điện L/C theo hình thức điện tín từ Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC và Ngân hàng Eximbank đã thông báo lại cho Công ty D. Công ty D đã chấp nhận L/C này và gửi hàng đi. Ngày 16/12/2015 Công ty D đã gửi bộ chứng từ liên quan đến việc giao hàng và thanh toán đề nghị Ngân hàng Eximbank gửi cho Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC. Ngày 01/02/2016 Ngân hàng Eximbank đã gửi bộ chứng từ trên cho Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC qua dịch vụ DHL và phía Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC đã gửi thư chấp nhận thanh toán vào ngày 15/02/2016. Ngân hàng Eximbank đã thông báo cho Công ty D thư chấp nhận thanh toán của Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng Eximbank đã thực hiện hoàn tất dịch vụ về thông báo L/C như đã giao kết với Công ty D. Công ty D không xuất trình được tài liệu nào chứng minh Ngân hàng Eximbank phải có trách nhiệm liên quan đến việc Công ty Moetoil không thanh toán tiền hàng cho nguyên đơn. Nguyên đơn cho rằng Ngân hàng Eximbank đã không kiểm tra tính xác thực của L/C cũng như của Công ty Moetoil dẫn đến việc Công ty D đã tin tưởng mà chuyển giao hàng cho Công ty Moetoil. Tuy nhiên cho đến nay, chính nguyên đơn cũng không có chứng cứ chứng minh rằng Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC là không có thực và L/C do Ngân hàng này phát hành là giả mạo. Việc Bộ Tư pháp thông báo cho Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện được việc tổng đạt cho Ngân hàng Swiss Investment Bank PLC là do địa chỉ thư tín của Ngân hàng này không còn được sử dụng chứ không phải Ngân hàng này không có thật. Ngân hàng Eximbank đã thực hiện hoàn tất dịch vụ về thông báo L/C theo đúng quy định tại Điều 9 UCP 600 của Phòng Thương mại quốc tế.

Từ những nhận định ở trên, không có cơ sở để chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[2] Công ty D phải nộp 2.000.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên D về việc buộc Ngân hàng X phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền 1.356.547.500 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tương đương 60.750 USD (01 USD = 22.300 đồng) và tiền lãi phát sinh là 368.980.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tám triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng); tổng cộng là 1.725.527.500 đồng (Một tỷ bảy trăm hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

2. Án phí sơ thẩm: Công ty TNHH Một thành viên D phải chịu là 63.765.825 đồng (Sáu mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn tám trăm hai mươi lăm đồng), sau khi khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp là 28.383.004 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn không trăm lẻ bốn đồng) theo Biên lai thu số AA/2014/0004468 ngày của Cục Thi 07/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Một thành viên D còn phải nộp 35.382.821 đồng (Ba mươi lăm triệu ba trăm tám mươi hai nghìn tám trăm hai mươi một đồng) án phí.

Công ty TNHH Một thành viên D phải nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí phúc thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Đình P là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã nộp là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo Biên lai thu số 0045922 ngày 28/12/2018 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Minh

